

Bản án số: 03/2024/ HS-PT  
Ngày 05 tháng 01 năm 2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Sơn.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Quốc Trường và bà Nguyễn Thị Mai Hương.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Huy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 đối với Hoàng Anh T và Nguyễn Văn S do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2023/HS-ST ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

*Các bị cáo kháng cáo:*

1/ **Hoàng Anh T**, sinh năm 1991; nơi sinh: Tỉnh Hòa Bình; nơi ĐKNKTT: Thôn A, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở: tổ 14, phường P, quận B, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Lê M và bà Nguyễn Thị C; vợ: Bùi Thị L, sinh năm 2000; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/8/2013 bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 25 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2023 đến ngày 06/7/2023 được tại ngoại bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

\* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Bùi Phan Anh - Luật sư Công ty Luật TNHH Sen Vàng thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2/ **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1993; nơi sinh: Thành phố Hà Nội; nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã X, huyện S, thành phố Hà Nội; chỗ ở: thôn H, xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa:

12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị N; vợ: Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 1996; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2023 đến ngày 06/7/2023 được tại ngoại bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

**\* Bị hại:** Công ty cổ phần Cung cấp dịch vụ bảo vệ Việt Á.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc Ch, sinh năm 1966, Chức danh: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn K, sinh năm 1960; trú tại: Số 66B, Trần Hưng Đạo, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Anh Bùi Mạnh T, sinh năm 1985; nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm X, xã P, huyện Y, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở: Số 52/207 đường X, quận B, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2/ Chị Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 1996; trú tại: Thôn H, xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

3/ Anh Đỗ Văn K, sinh năm 1982; trú tại: Thôn C, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

4/ Chị Bùi Thị L, sinh năm 2000; trú tại: Thôn A, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

5/ Chị Vũ Thị N, sinh năm 1984; trú tại: Thôn C, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

6/Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967; trú tại: Thôn T, xã X, huyện S, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

7/ Công ty cổ phần Hancorp; địa chỉ trụ sở: Tầng 5, tòa nhà Tây Hà, số 19, đường Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Lê Tiến N - chức vụ: Tổng giám đốc; vắng mặt.

8/ Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam; địa chỉ trụ sở: Nhà điều hành, khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Thanh B - chức vụ: Tổng giám đốc; vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Dương Đình Thảo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại công trình xây dựng Bệnh viện Việt Đức cơ sở Hà Nam. Khoảng 12 giờ ngày 13/3/2023, Thảo gọi điện cho Hoàng Anh T nói “*Tôi khoảng bảy giờ lên*

*nhà đón anh xuống Hà Nam”* (T hiểu ý chờ Thảo xuống thành phố Phủ Lý để trộm tài sản), T trả lời *“Vâng, tôi em lên đón”*. Sau đó, Thảo gọi điện cho Lưu Danh Trường nói *“Tôi xuống đón anh ở Phủ Lý, ở cổng Bệnh viện Việt Đức, cơm nước xong rồi xuống, mang túi đồ xuống”* (Trường hiểu ý Thảo bảo mang túi có các dụng cụ của Thảo để cắt trộm dây cáp điện). Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Thảo gọi điện cho Nguyễn Văn S nói *“Đêm nay đi làm đây, để ý điện thoại”* (S hiểu đêm hôm Thảo sẽ đi trộm cáp dây cáp điện mang bán cho S), S đồng ý. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mishumishi Attrager, biển kiểm soát 28A-175.74 mang theo 01 bạt nhựa đón Thảo đến Bệnh viện Việt Đức cơ sở Hà Nam thuộc tổ dân phố Thá, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý. Khi đến nơi, Thảo nói với T *“Khi nào anh gọi thì mà quay lại đây”*, lúc này Trường điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24Y1-065.26 mang theo túi vải dù màu xanh đi đến. Thảo xuống xe rồi lên ngồi sau xe mô tô bảo Trường *“Đi đi”*, còn T điều khiển xe ô tô đi ra đường QL21B đợi Thảo. Thảo bảo Trường đi ra tường rào bảo vệ phía Đông của Bệnh viện Việt Đức, sau đó Trường dùng xe đưa Thảo túi vải dù màu xanh rồi Trường đi ra gầm cầu Liêm Tuyền đợi. Thảo một mình cầm túi rồi trèo qua tường rào bảo vệ vào trong Bệnh viện Việt Đức đến Trạm biến áp hạ thế phía Đông của Bệnh viện, Thảo cắt ba lần được 08 đoạn dây cáp điện lõi đồng màu đen, loại dây Cu/XLPE/PVC, CXV3x185mm+1x150mm<sup>2</sup>-0,6KV-(CADISUN) có độ dài lần lượt là 8,5m, 10,6m, 11,8m, 11,95m, 12,9m, 13,9m, 13,9m, 14,95m (tổng là 98,5m) do Công ty cổ phần cung cấp dịch vụ Bảo vệ Việt Á quản lý và trông coi.

Lần thứ nhất khoảng 22 giờ ngày 13/3/2023, sau khi trèo tường vào Bệnh viện Việt Đức, Thảo đến Trạm biến áp hạ thế phía Đông của Bệnh viện, Thảo mở túi lấy dao dọc giấy gọt vỏ ngoài của dây cáp điện màu đen, loại dây Cu/XLPE/PVC, CXV3x185mm+1x150mm<sup>2</sup>-0,6KV- (CADISUN), lấy kìm cộng lực cắt từng sợi của dây cáp điện bên trong cáp là nhiều sợi dây nhựa màu trắng và 04 lõi dây điện mỗi lõi dây điện này bên trong là sợi dây đồng được bọc nhựa màu trắng. Thảo cắt 03 đoạn dây cáp điện lõi đồng (độ dài khoảng 10m/01 đoạn tổng là khoảng 30 m), Thảo cuộn 02 lõi thành một cuộn hình tròn, buộc lại được 06 cuộn rồi bê ra để trước cổng Bệnh viện. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Thảo gọi điện cho T nói *“Quay lại lùi đít xe vào cổng viện đón anh”*, T điều khiển xe ô tô đi ra cổng Bệnh viện Việt Đức lùi đuôi xe vào cổng Bệnh viện, mở cốp, mở cửa hàng ghế sau để Thảo bê các cuộn dây điện vào trong xe. T điều khiển xe chở dây điện đến cửa hàng thu mua phế liệu của S ở thôn Hậu Dưỡng, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, S ra mở cửa kho để T lùi xe vào, T cùng S bê các cuộn dây điện vào bên trong kho, sau đó T tiếp tục điều khiển xe ô tô quay lại Bệnh viện Việt Đức cơ sở Hà Nam.

Lần thứ hai, khoảng 01 giờ ngày 14/3/2023 trong lúc chờ T chở dây cáp điện lên cửa hàng của S thì Thảo quay lại tiếp tục cắt trộm dây cáp điện lõi đồng, cũng như lần trước Thảo cắt 03 đoạn dây cáp điện lõi đồng cuộn thành 06 cuộn (độ dài khoảng hơn 10m/01 đoạn tổng là khoảng 35-40m), tiếp tục dùng dao rọc giấy rạch bỏ vỏ nhựa bên ngoài, cuộn các đoạn dây điện rồi bê ra cổng Bệnh viện. Khi T quay lại, T lùi xe ô tô vào vị trí cũ để Thảo bê các cuộn dây điện trộm cắp

được lên xe. T điều khiển xe ô tô chở dây điện trộm cắp được đi đến cửa hàng của S rồi cùng S chuyển số dây điện vào trong kho, chuyển hàng xong, T nhận được điện thoại của Thảo nói “*Xuống đón anh luôn*”, T điều khiển xe ô tô đi xuống Bệnh viện Việt Đức đón Thảo.

Lần thứ ba, khoảng 03 giờ cùng ngày 14/3/2023, trong lúc chờ T chở cáp đến nhà S, Thảo quay lại trạm biến áp hạ thế tiếp tục cắt trộm dây cáp. Lần này, Thảo cắt 02 đoạn dây cáp điện lõi đồng cuộn thành 04 cuộn (độ dài khoảng 13-14m/01 đoạn, tổng là khoảng gần 30m), sau đó bê ra cổng Bệnh viện Việt Đức đợi T. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 14/3/2023, Thảo gọi điện cho Trường nói “*Ra cổng Bệnh viện lấy đồ về*”, Trường điều khiển xe mô tô ra cổng Bệnh viện Việt Đức cầm túi vải dù màu xanh mang về cất. T điều khiển xe đến cổng Bệnh viện Việt Đức thì Thảo bê các cuộn dây cáp điện vào trong xe rồi lên xe ô tô đi cùng T. T điều khiển xe ô tô đến cửa hàng của S, khi đến nơi, T lùi xe vào cửa kho để Thảo cùng với S chuyển các cuộn dây điện vào trong kho. S cân tổng số dây điện (trừ đi phần vỏ nhựa) được 423,4kg dây đồng, nhân với giá 160.000đ/1kg thành số tiền 67.740.000đ. Do không đủ tiền mặt nên S trả trước cho Thảo 10.000.000đ, số còn lại sẽ chuyển khoản sau. T điều khiển xe ô tô chở Thảo về nhà, trên đường về Thảo trả T tiền công vận chuyển 6.000.000đ, do trước đó T đang nợ Thảo 1.000.000đ nên Thảo đã đưa cho T số tiền 5.000.000đ. Thảo sử dụng tài khoản số 0973565587 Ngân hàng MBBank chuyển số tiền 2.500.000đ đến tài khoản số 102871368581 Ngân hàng Vietinbank của Trường để trả tiền công cho Trường. Sáng 14/3/2023, S chuyển trả số tiền 57.740.000đ vào tài khoản số 0973565587, ngân hàng MBBank của Thảo. Đến ngày 15/3/2023, S bán số dây cáp điện mua của Thảo cho anh Đỗ Văn Kiệt.

\* Vật chứng, tài sản đã thu giữ gồm:

- 01 vỏ cáp dây điện màu đen dài 8,5m; 01 đoạn dây điện màu đen dài 1,1m, bên trong có 04 lõi dây điện.

- 01 USB chứa File video nội dung có liên quan đến vụ án.

- 422,8 kg dây đồng, có độ dài khác nhau; 90 kg vỏ nhựa, dạng vỏ bọc dây điện, màu trắng gồm các đoạn có độ dài khác nhau đã bị rạch.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu mitsubishi, Attrage, màu sơn trắng, biển kiểm soát 28A-175.74.

- 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32GB, màu đen niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “ĐT SỨC”.

- 01 điện thoại Samsung Galaxy A30S, màu xanh, niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “ĐT TRƯỜNG”.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, Exciter, màu đen - vàng, biển kiểm soát 24Y1-065.26; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Lưu Danh Trường.

- 2,8 kg dây ni lông màu trắng; 4,6 kg dây nhựa màu đen, đã bị rách; 0,8 kg dây nhựa màu đen, đã bị rách.

- 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Anh T; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Hoàng Anh T; 01 giấy chứng nhận thể chấp xe ô tô biển kiểm soát 28A-175.74; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 28A-175.74; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô; 01 hợp đồng dịch vụ kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; 01 hợp đồng cho vay; 01 biên nhận hồ sơ tài sản bảo đảm; 01 hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới; 01 giấy xác nhận chuyển quyền thụ hưởng bảo hiểm xe cơ giới; 01 giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã; 01 giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 8, màu đen, niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “ĐTT1”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu trắng của Hoàng Anh T, niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “ĐTT2”.

- 01 căn cước công dân mang tên Dương Đình Thảo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, niêm phong trong phong bì thư ký hiệu: “KX Thảo”.

- 01 chiếc bạt bằng chất liệu nhựa màu xanh, kích thước (1,7x1,9)m.

- 01 túi vải dù màu xanh, bên trong túi có: 01 kìm kim loại, 01 dao rọc giấy có lưỡi bên trong thân dao; 01 kìm kẹp kim loại; 01 kìm cắt cáp; 01 tuốc nơ vít hai cạnh; 01 bộ dụng cụ lục giác bằng kim loại gồm 10 món; 01 cuộn băng dính màu đen; 02 đôi gang tay bằng vải; 01 đoạn dây dứa bằng nhựa.

- Số tiền 19.238.000đ: Trong đó có 9.238.000đ do ông Nguyễn Văn Đồng (là bố đẻ của Nguyễn Văn S) giao nộp và số tiền 10.000.000đ do chị Bùi Thị Linh (là vợ của Hoàng Anh T) giao nộp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 26/2023 ngày 23/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý, kết luận: “Dây cáp điện lõi đồng loại Cu/XLPE/PVC, CXV 3x185mm+1x150mm<sup>2</sup>-0,6KV (CADISUN) = 98,5m đã qua sử dụng giá 171.980.000đ”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2023/HS-ST ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý đã quyết định

[1] Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Các Điều 288; 584; 585; 587; 589 Bộ luật Dân sự. Các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn S, Hoàng Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[3] Xử phạt các bị cáo:

- Hoàng Anh T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2023 đến 06/7/2023.

- Nguyễn Văn S 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2023 đến 06/7/2023.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Trong thời hạn luật định ngày 23/10/2023 bị cáo Hoàng Anh T và Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Anh T và kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn S. Sửa một phần bản án sơ thẩm. Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T từ 30 đến 33 tháng tù; bị cáo Nguyễn Văn S 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Về án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo không phải chịu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định, đảm bảo đúng quy định tại Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự. Như vậy kháng cáo của bị cáo T, S là hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đều thừa nhận: Lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản, ngày 13/3/2023 Dương Đình Thảo đã rủ Hoàng Anh T, Lưu Danh Trường cùng đi trộm cắp dây cáp điện lõi đồng tại Bệnh viện Việt Đức cơ sở Hà Nam thuộc tổ dân phố Thá, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý. Khi đi Lưu Danh Trường mang theo túi vải đựng các dụng cụ để cắt dây cáp điện. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày Thảo gọi điện cho Nguyễn Văn S để hẹn bán dây cáp điện lõi đồng trộm cắp được. Khoảng 20 giờ ngày 13/3/2023 đến 04 giờ ngày 14/3/2023, Dương Đình Thảo một mình lén lút, đột nhập vào Bệnh viện Việt Đức cơ sở Hà Nam cắt trộm dây cáp điện lõi đồng do Công ty cổ phần cung cấp dịch vụ bảo vệ Việt Á quản lý và trông coi, lần thứ nhất cắt được khoảng 30m, lần thứ hai cắt trộm được khoảng 35-40m, lần thứ ba cắt được khoảng 30m. Sau mỗi lần cắt trộm

Thảo đều rạch vỏ nhựa bên ngoài ra và cuộn hai lõi đồng thành một cuộn, rồi bê ra công để T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 28A-175.74 chở dây cáp điện mang đi bán cho S. Tổng độ dài dây cáp điện lõi đồng Thảo cắt trộm ba lần được là 98,5m trị giá 171.980.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu thu giữ có trong hồ sơ. Như vậy với hành vi nêu trên của bị cáo: Hoàng Anh T, Nguyễn Văn S bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo của bị cáo T, S, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo của bị cáo T thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo T 03 lần chở tài sản do Dương Đình Thảo trộm cắp được đến nhà Nguyễn Văn S, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Căn cứ quy định Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, thì bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo T không có căn cứ chấp nhận.

Xét mức án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo Hoàng Anh T thấy: Quá trình điều tra, tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã khắc phục bồi thường thiệt hại, quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu bị cáo có mẹ là bà Nguyễn Thị C có thời gian tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, là động phạm trong vụ án với vai trò là người chở thuê tài sản trộm cắp, không có sự bàn bạc cụ thể về cách thức thực hiện và ăn chia tài sản chỉ được Thảo trả tiền công chở thuê, không được chia phần tài sản trộm cắp, nên cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để động viên bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về cùng gia đình, xã hội. Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T được cấp phúc thẩm chấp nhận.

- Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo S thấy: Trước khi đi trộm cắp tài sản, bị cáo Dương Đình Thảo gọi điện cho Nguyễn Văn S nói “*Đêm nay đi làm đây, để ý điện thoại*”. Sau khi trộm cắp được tài sản thì Thảo gọi cho T điều khiển xe ô tô BKS 28A-175.74 đến công Bệnh viện Việt Đức cơ sở Hà Nam để Thảo và T cùng bốc tài sản trộm cắp được lên xe của T để T điều khiển xe chở đến cửa hàng thu mua phế liệu của S, sau đó T điều khiển xe về Hà Nam. Quá trình Thảo thực hiện 03 lần vào cắt trộm dây điện, sau đó mang ra cho T chở lên cửa hàng thu mua phế liệu của S thì T, Thảo không nói cho S biết là dây điện trộm cắp ở đâu, cụ thể trộm cắp như thế nào lấy bao nhiêu lần. S chỉ cân tổng số dây điện do Thảo trộm cắp và thanh toán trả tiền cho Thảo một lần. Kết quả điều tra, lời khai của của bị cáo T, S tại phiên tòa đều thể hiện S không biết Thảo nhiều lần trộm cắp tài sản, nên S chỉ phạm tội “trộm cắp tài sản” với vai trò đồng phạm và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét mức án cấp sơ thẩm đã tuyên cho bị cáo là phù hợp, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét thấy bị cáo S phạm tội lần đầu, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, tài liệu trong hồ sơ thể hiện bị cáo xuất trình căn cứ có bố để tham gia quân đội bảo vệ tổ quốc ở biên giới phía bắc, được Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng kỷ niệm chương Bảo vệ an ninh tổ quốc và Chủ tịch UBND huyện Sóc Sơn tặng giấy khen vì có thành tích bắt giữ tội phạm truy nã, có ông ngoại là thương binh đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo, có nơi cư trú rõ ràng. Nên xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ răn đe giáo dục phòng ngừa chung. Kháng cáo của bị cáo S xin hưởng án treo có căn cứ chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn S và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Anh T. Sửa một phần bản án sơ thẩm số 153/2022/HS-ST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 (đối với bị cáo T); Điều 17; Điều 38 (đối với bị cáo T);



Điều 58; Điều 50; Điều 65 (đối với bị cáo S) Bộ luật Hình sự. Các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn S, Hoàng Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt các bị cáo:

- Hoàng Anh T 30 (ba mươi ) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2023 đến 06/7/2023.

- Nguyễn Văn S 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Thu, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo T, S không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND thành phố Phủ Lý;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- UBND xã Xuân Thu, Sóc Sơn, Hà Nội;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trần Văn San**